

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Phước Công và ông Võ Lâm Sơn.

Thư ký phiên toà: Ông Hồ Nhựt Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Ông Tôn Văn Xuyên - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 90/2024/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông **Nguyễn Văn L** và bà **Võ Thị T**; chồng **Võ Văn D**, con: 02 người con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000; tiền án: không, tiền sự: Ngày 12/8/2020, bị **Công an xã K** xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt ngày 27/8/2020; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2024 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông **Lư Thành Q**, sinh năm 1958; địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

- Ông **Nguyễn Văn D1**, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

- Bà **Trương Thị M**, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng: Bà **Huỳnh Thị P1**; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2021, Công an xã K kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị P, Nguyễn Văn D1, Lư Thành Q và Trương Thị M đánh bạc bằng hình thức bài tiến lên 13 lá được thua bằng tiền tại nhà của P thuộc Tổ F, ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang, nên lập biên bản mời tất cả về làm việc.

Vật chứng thu giữ: trên chiếu bạc 110.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra, bị cáo xác định Nguyễn Thị P đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, mà còn tiếp tục có hành vi đánh bài tiến lên 13 lá được thua bằng tiền, bị bắt quả tang, tiền dùng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nên P bị xử lý hình sự theo quy định pháp luật. Phương thức đánh ghi điểm tới: nhất 3 điểm, nhì 2 điểm, ba 1 điểm, ai được 30 điểm đầu tiên sẽ tới, hai người có số điểm thấp nhà thua; người tới nhất thì ăn được 10.000 đồng từ người thua bớt, người tới nhì ăn 5.000 đồng của người thua thứ 3; bị cáo tham gia được khoảng 04 bàn thì tăng mức cược lên thắng thua ăn 20.000 đồng ăn nhất, 10.000 đồng ăn nhì, do không có tiền nên chỉ đồng ý mức cược như cũ, chơi thêm khoảng 3 ván thì bị công ăn bắt.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Trần Văn B, Trần Văn V, S, Trương Thanh H Tại Cáo trạng số: 80/CT-VKSCM ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Thị P theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị P vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin được hưởng án treo do gia đình bị cáo có hoàn cảnh neo đơn, bản thân bị cáo phải lo cho chồng tai biến không có khả năng lao động, con bị trần thương nặng không có khả năng lao động.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt khai phù hợp với nội dung cáo trạng nêu trên, phù hợp với lời khai của bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng đề nghị cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, không đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với vật chứng đã xử lý nên không đề nghị xem xét xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra

viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo **Nguyễn Thị P** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng, cũng như xác định lời khai trong quá trình điều tra là đúng, không bị ép buộc. Lời khai nhận tội phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ và các tài liệu đã được thu thập đúng quy định pháp luật. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2021, **Công an xã K, huyện C** bắt quả tang **Nguyễn Thị P** cùng 03 đối tượng khác là **Nguyễn Văn D1, Lê Thành Q1, Trương Thị M** thực hiện hành vi đánh bạc, được thua bằng tiền với hình thức đánh bài tiến lên 13 lá theo hình thức tiến lên kiểu **miền N**, tiền thu được trên chiếu bạc là 110.000 đồng, do bị cáo **P** đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào tháng 08/2020, đến thời điểm bị bắt quả tang chưa hết thời hiệu, nên bị cáo **P** đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng; hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nhưng bị cáo và những người liên quan khác trong vụ án đánh bạc với giá trị thấp, không có tính tổ chức, hình thức chơi nhỏ, không có sự phân công, không tụ tập đông người, số tiền thu được trên chiếu bạc thấp.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo **Nguyễn Thị P** là người có sức khỏe, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, bị cáo trước đó đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng vẫn không rút ra bài học, lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc là đã vi phạm pháp luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải, thuộc trường phạm tội ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm

i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, hậu quả của tội phạm là ít nghiêm trọng, mặc dù trước đó bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã không lấy đó làm bài học, rút kinh nghiệm, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ mà không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo phạm tội nhưng hậu quả của hành vi phạm tội thấp, giá trị không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có chồng, con đang ở cùng bị cáo không có khả năng lao động (theo xác nhận của địa phương), bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo chấp hành nghiêm theo giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến công cuộc phòng chống tội phạm nói chung và để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho xã hội, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cũng đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa đã làm rõ, bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, bản thân không nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, đã xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa xác định vật chứng đã được xử lý theo quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét, quyết định.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thị P** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị P** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo **Nguyễn Thị P** cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Vật chứng đã xử lý, nên không đề cập xem xét, quyết định.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: **Nguyễn Thị P** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 321; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- UBND xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Kiên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA